

Bản án số: 131/2021/HSST

Ngày 27/9/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - TP. HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Dương Văn Thay;

Bà Phạm Thị Thanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa:**  
Ông Hoàng Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 117/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1993 tại Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn DH, xã TD, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 8/12; Con ông Nguyễn Văn S và bà Đàm Thị Ch; Vợ: Hoàng Thị Ph; Con: 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án: Bản án số 20/2017/HSST ngày 16/02/2017, Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 30 tháng tù của Bản án số 25/2016/HSST ngày 23/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Trại Lĩnh, tỉnh Cao Bằng, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 45 tháng tù; Tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 60/2013/HSST ngày 17/4/2013, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm

tội mà có”, bản án đã được xóa; Bản án số 25/2016/HSST ngày 23/11/2016, Tòa án nhân dân huyện Trã Lĩnh, tỉnh Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bản án đã được xóa; Bị cáo bị bắt từ ngày 21/5/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

\* Người bị hại: **Chị Nguyễn Thị L**, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn DH, xã TD, h. Sóc Sơn, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Chị Giáp Thị H**, sinh năm 19; Nơi cư trú: Thôn CĐ, xã HB, h. Đông Anh, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 05/2021, bà Nguyễn Thị L trụ trì chùa MT thuộc địa phận thôn DH, xã TD, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội thuê anh Nguyễn Văn H1 sơn khu nhà Tổ của chùa. Sau đó, anh H1 đã phân công 3 thợ sơn là Nguyễn Minh T, Lò Văn Đ và Vàng Văn X đến sơn khu nhà Tổ. Trong thời gian làm việc tại đây, T quan sát thấy chùa đang xây dựng, có nhiều tài sản giá trị nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 10h ngày 19/5/2021, T quan sát thấy không có ai nên bảo anh Đ xuống sập cầu giao điện ở tầng 1 để tắt hệ thống camera của chùa, tránh bị phát hiện. Sau khi anh Đ sập cầu giao, T đi xuống tầng 1 vào nhà thờ Tổ lấy 02 bộ sen vòi tắm nóng lạnh, 02 bộ vòi chậu rửa nóng lạnh và 02 vòi xịt bồn cầu mang lên giấu trong nhà vệ sinh ở tầng 2 nhà thờ Tổ. Tiếp đó, T xuống lấy thêm 01 máy bơm nước nhãn hiệu Presenza và 01 máy bơm nước nhãn hiệu Panasonic mang giấu ngoài vườn, lấy áo cũ che lên. Sau đó T quay lại nhà vệ sinh tầng 2 cho 02 bộ sen vòi tắm nóng lạnh, 02 bộ vòi chậu rửa nóng lạnh và 02 vòi xịt bồn cầu vào vỏ bao xi măng mang thẳng xuống chợ đầu mối Bắc Thăng Long bán cho chị Giáp Thị H được 2.000.000 đồng, số tiền này T ăn tiêu hết. Đối với 02 máy bơm nước T chưa kịp tiêu thụ thì bị bắt giữ.

Tại kết luận định giá tài sản số 94/KL-HĐ ngày 28/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Sóc Sơn kết luận:

- 01 máy bơm nước nhãn hiệu Presenza, màu xanh, model PZ750-Z100 trị giá 1.373.000 đồng;

- 01 máy bơm nước nhãn hiệu Panasonic, màu xanh, model A-200JAK trị giá 1.557.000 đồng;

- 02 bộ sen vòi tắm nóng lạnh nhãn hiệu Royal Smile RS8527 trị giá 2.160.000 đồng;

- 02 bộ vòi chậu rửa nóng lạnh nhãn hiệu Royal Smile 892 trị giá 1.800.000 đồng;

- 02 vòi xịt bồn cầu nhãn hiệu Aqua Green trị giá 292.500 đồng.

\* *Bị cáo Nguyễn Minh T khai*: Bị cáo cùng Đ, X làm sơn thuê cho anh H1. Tháng 05/2021, anh H1 giao cho bị cáo, Đ và X đến lặn sơn tại khu nhà Tổ, chùa MT. Khi làm việc tại chùa, bị cáo quan sát thấy chùa có nhiều tài sản nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền chi tiêu. Sáng ngày 19/5/2021, thấy chùa vắng vẻ, bị cáo bảo Đ xuống sập cầu giao ở tầng 1 nhà thờ Tổ để tắt hệ thống camera của chùa. Sau đó, bị cáo xuống nhà thờ Tổ ở tầng 1 lấy 02 bộ sen vòi tắm nóng lạnh, 02 bộ vòi chậu rửa nóng lạnh, 02 vòi xịt bồn cầu và 02 máy bơm nước. Lấy xong, bị cáo mang 02 bộ sen vòi tắm nóng lạnh, 02 bộ vòi chậu rửa nóng lạnh, 02 vòi xịt bồn xuống chợ đầu mối ở Đông Anh bán được 2.000.000 đồng, còn 02 máy bơm bị cáo giấu ngoài vườn chưa tiêu thụ. Việc Đ sập cầu giao là do bị cáo yêu cầu, Đ chỉ làm theo, Đ và X không biết và cũng không tham gia trộm cắp tài sản cùng bị cáo. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 2.000.000 đồng cho chị H và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

\* *Người bị hại là chị Nguyễn Thị L trình bày (BL 119- 120)*: Khoảng 9h ngày 21/5/2021, chị vào nhà thờ Tổ để kiểm tra nguyên vật liệu xây dựng chùa thì phát hiện bị mất 02 bộ sen vòi tắm nóng lạnh, 02 bộ vòi chậu rửa nóng lạnh, 02 vòi xịt bồn cầu và 02 máy bơm nước. Sau đó, chị kiểm tra camera thì phát hiện T và Đ là thợ sơn đóng cầu giao tổng và khi camera hoạt động trở lại thì toàn bộ số tài sản trên đã bị mất. Nay chị đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự, chị đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Giáp Thị H trình bày (BL 123- 124)*: Khoảng 16h ngày 19/5/2021, chị đang bán hàng ở chợ đầu mối Đông Anh thì có một nam thanh niên đeo khẩu trang đến bán 02 bộ vòi trong nhà vệ sinh, mỗi bộ gồm 01 vòi dây, 01 bát sen, 01 vòi chậu rửa, 01 vòi xịt và nói do mua thừa không dùng đến, chị trả 2.000.000 đồng/02 bộ. Khi biết các tài sản này là tài sản trộm cắp, chị đã nộp lại cho Cơ quan điều tra để trả cho người bị hại.

Chị yêu cầu bị cáo bồi thường cho chị số tiền chị đã mua các tài sản trên là 2.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 110/CT-VKS ngày 19/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Nguyễn Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Minh T mức án tù 15 đến 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Chị Nguyễn Thị L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên không đặt ra giải quyết. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo, buộc bị cáo bồi thường cho chị Giáp Thị H số tiền 2.000.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10h ngày 19/5/2021 tại chùa MT thuộc địa phận thôn DH, xã TD, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Nguyễn Minh T lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản đã lén lút trộm cắp 01 máy bơm nước nhãn hiệu Presenza, model PZ750-Z100 trị giá 1.373.000 đồng; 01 máy bơm nước nhãn hiệu Panasonic, model A-200JAK trị giá 1.557.000 đồng; 02 bộ sen vòi tắm nóng lạnh nhãn hiệu Royal Smile RS8527 trị giá 2.160.000 đồng; 02 bộ vòi chậu rửa nóng lạnh nhãn hiệu Royal Smile 892 trị giá 1.800.000 đồng và 02 vòi xịt bồn cầu nhãn hiệu Aqua Green trị giá 292.500 đồng; tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 7.182.500 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Do đó, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Bộ luật hình sự đã quy định.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo phạm tội khi Bản án số 20/2017/HSST ngày 16/02/2017 chưa được xóa nên bị cáo bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Cướp tài sản” và 2 tiền án về cùng loại tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng sau khi chấp hành án về địa phương bị cáo không chịu sửa chữa, hối cải để trở thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện bản chất lười lao động, coi thường pháp luật. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Đối với hành vi sập cầu giao để T trộm cắp tài sản của Lò Văn Đ: Quá trình điều tra xác định Đ là thợ phụ, làm việc theo sự phân công của T, Đ không biết và không tham gia trộm cắp tài sản cùng T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn không đề cập xử lý.

[3] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với người phạm tội. Xét bị cáo không nghề nghiệp, thu nhập thấp nên không áp dụng.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Chị Nguyễn Thị L đã nhận lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp, chị không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên ghi nhận.

Chị Giáp Thị H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000 đồng chị mua của bị cáo 02 bộ sen vòi tắm nóng lạnh, 02 bộ vòi chậu rửa nóng lạnh, 02 vòi xịt bồn cầu. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho chị H số tiền trên nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Xử phạt **Nguyễn Minh T** 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/5/2021.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự;

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị L không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho chị Giáp Thị H số tiền 2.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự/.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Dương sự.
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thúy Hồng**

